

Chương VII. Điều kiện cụ thể của thỏa thuận khung

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: - Chủ đầu tư ký kết, thực hiện thỏa thuận khung: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên - Chủ đầu tư ký kết, thực hiện hợp đồng: Đơn vị có nhu cầu mua sắm thuộc phạm vi cung cấp của thỏa thuận khung.
ĐKC 1.3	Nhà thầu: Nhà thầu trúng thầu
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: Đơn vị có nhu cầu mua sắm thuộc phạm vi cung cấp của thỏa thuận khung
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Tài liệu thay đổi thông tin hợp đồng được Chủ đầu tư và Nhà thầu thống nhất áp dụng
ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: - Thỏa thuận khung: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên; Số 18, đường Túc Duyên, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên; 0208 3656585 - Hợp đồng: địa chỉ các đơn vị có nhu cầu mua sắm thuộc phạm vi cung cấp của thỏa thuận khung
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng được thực hiện bằng một hoặc các hình thức sau: a) Đặt cọc bằng Séc bảo chi hoặc nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của chủ đầu tư đối với bảo đảm thực hiện hợp đồng có giá trị dưới 50 triệu đồng và thời gian có hiệu lực của Séc bảo chi phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu; b) Nộp thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam; c) Nộp giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam. Bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại điểm b và điểm c khoản này là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu). - Nhà thầu trúng thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tổng số phần mà nhà thầu ký hợp đồng theo mẫu quy định tại E-HSMT hoặc một mẫu khác được Chủ đầu tư chấp thuận. - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá trị thỏa thuận khung, được làm tròn đến đơn vị hàng nghìn đồng gần nhất; Các đơn vị có nhu cầu mua sắm thuộc phạm vi cung cấp của thỏa thuận khung được thụ hưởng giá trị bảo đảm là 3% giá trị hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày nêu trong Thư chấp thuận E- HSDT và trao thỏa thuận khung.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 20 ngày, kể từ ngày Nhà thầu hoàn thành các nghĩa vụ hợp đồng
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng
ĐKC 8.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày - Giải quyết tranh chấp: các tranh chấp được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền tại địa chỉ của chủ đầu tư, theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định

ĐKC 10	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ về việc vận chuyển gồm: Hóa đơn tài chính; phiếu kiểm nghiệm chất lượng; tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ; điều kiện bảo quản trong quá trình vận chuyển. Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi bàn giao, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do không thực hiện quy định này. Nhà thầu phải đảm bảo kết quả kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo đúng quy định.
ĐKC 12	Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: giá trị nêu trong Thư chấp thuận E- HSDT và trao thỏa thuận khung
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: được phép Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng
ĐKC 15.1	Phương thức thanh toán: - Thanh toán bằng chuyển khoản; - Thanh toán nhiều lần trong quá trình thực hiện hợp đồng; - Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu hoàn thành bàn giao dược liệu, vị thuốc và hóa đơn tài chính. Trong thời hạn thanh toán, nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư hoàn thành hồ sơ thanh toán theo quy định của pháp luật
ĐKC 19	Đóng gói: theo quy cách đăng ký, dự thầu; thông tin ghi trên bao kiện đóng gói, bóc dỡ, vận chuyển theo quy định về bảo quản, phân phối
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: thực hiện theo quy định của pháp luật
ĐKC 21	- Yêu cầu về vận chuyển: Nhà thầu phải đảm bảo điều kiện vận chuyển thuốc nhằm duy trì chất lượng của thuốc quy định tại nguyên tắc tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc”. - Các yêu cầu khác: không yêu cầu
ĐKC 22.1	Kiểm tra, thử nghiệm: Việc kiểm tra chất lượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm tra chất lượng. Chủ đầu tư có thể lấy mẫu để kiểm tra, thử nghiệm chất lượng nếu thấy cần thiết; Trong trường hợp không đạt tiêu chuẩn chất lượng, Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí kiểm tra, thử nghiệm
ĐKC 23	- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế - Mức khấu trừ: 1%/tuần, nội dung công việc chậm thực hiện - Mức khấu trừ tối đa: 8%
ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác: không áp dụng
ĐKC 24.2	Yêu cầu về chất lượng: Phải có Phiếu kiểm nghiệm của lô vị thuốc cổ truyền với đầy đủ các chỉ tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng đã được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc theo tiêu chuẩn chất lượng được công bố.
ĐKC 24.3	Yêu cầu về hạn sử dụng: - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của dược liệu, vị thuốc cổ truyền trúng thầu tính từ thời điểm dược liệu, vị thuốc cổ truyền cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với dược liệu, vị thuốc cổ truyền có hạn dùng dưới 01 năm.

	- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, kém chất lượng phát sinh trong quá trình sử dụng: ngay khi phát hiện các nội dung phát sinh, Chủ đầu tư thực hiện thông báo đến Nhà thầu; trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu phải tiến hành khắc phục và chịu toàn bộ các chi phí cho việc khắc phục.
ĐKC 26.1(d)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Trường hợp dược liệu, vị thuốc có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng, Chủ đầu tư được xem xét đề nhà thầu thay thế theo quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều 15 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập.
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: không áp dụng
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: không áp dụng